TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 09-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký Pên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia Pên tòa: Bà Huỳnh Chí Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/HSST-QĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Long P (tên gọi khác: Đen), sinh năm: 1989, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng M; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 cho đến nay. *Có mặt*

2. Lê Hữu N, sinh năm: 1980, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X1, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (chết) và bà Lê Thị A; vợ: Phan Thị C, con có 02 người; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 cho đến nay. *Có mặt*

3. Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1988, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp X2, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Lưu Kim H; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 cho đến nay. *Có mặt*

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị C, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp X1, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Có mặt*

2. Công ty M.

Địa chỉ trụ sở: Số A, đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông H, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H là ông K, chức vụ: Giám đốc điều hành cấp cao - Bộ phận Thẩm định và Bộ phận Quản lý Công nợ (theo văn bản uỷ quyền số: 14/2020/UQ ngày 06/10/2020).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông K là ông Phan Thanh T, chức vụ: Nhân viên Quản lý công nợ theo văn bản uỷ quyền số: 51/2020/UQLM). *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 12 giờ ngày 26/8/2020, Phan Long P, Lê Hữu N, Nguyễn Trọng T, thỏa thuận góp tiền mua chất ma túy để cùng nhau sử dụng. Khi thống nhất, T gọi điện thoại cho người đàn ông tên Thuận không rõ họ tên, địa chỉ có số thuê bao 08664854xx để mua chất ma túy với số tiền 500.000 đồng, Thuận đồng ý và hẹn đến khu vực vòng xoay thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu để giao nhận chất ma túy. Lúc này, P đưa cho N số tiền 500.000 đồng, N điều khiển xe mô tô biển số: 70C1-333xx của N đến gặp Thuận nhận chất ma túy. Sau khi N nhận chất ma túy đem về nhà P thì P, N, T cùng nhau sử dụng hết một phần, phần còn lại P cất giấu vào vị trí phía dưới nệm trên giường ngủ trong nhà của P để cả ba sử dụng tiếp. Sau khi sử dụng ma túy xong, N đưa 200.000 đồng, T đưa 100.000 đồng cho P là phần tiền góp mua chất ma túy. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an xã Tiên Thuận tiến hành kiểm tra nơi ở của P, phát hiện và bắt quả tang P, N, T cùng vật chứng.

Kết luận giám định số: 1309/KL- KTHS ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu đỏ (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,8264 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,7484 gam.

Kết luận giám định số: 1697/KL- KTHS ngày 19/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô loại xe HONDA Wave, màu sơn đỏ - đen, số khung RLHJA364XLY016063, số máy JA36E-0871865 và 01 xe mô tô loại xe HONDA Wave, màu sơn đỏ - đen, số khung RLHHC09017Y625967, số máy HC09E-5725888, 02 xe mô tô số khung và số máy không bị đục sửa.

Kết quả thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng: Có bản thống kê vật chứng kèm theo (trong đó, 01 xe mô tô loại xe HONDA Wave, màu sơn đỏ - đen, số khung RLHJA364XLY016063, số máy JA36E-0871865, biển số: 70C1-333xx của Phan Thị C, sinh năm 1985, ngụ ấp X1, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; Giấy chứng nhận, đăng ký xe mô tô biển số: 70C1-333xx mang tên Phan Thị C thế chấp cho Công ty M)

Phan Long P, Nguyễn Trọng T và Lê Hữu N không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Người đàn ông tên Thuận bán chất ma túy cho Lê Hữu N chưa xác định được họ tên địa chỉ, khi nào làm việc được xử lý sau.

Kết quả tra cứu thuê bao số 08664854xx: Chủ thuê bao là Nguyễn Thanh S, sinh năm 1990, ngụ ấp X3, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, hiện tại S đã bỏ địa phương, chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Long P, Lê Hữu N, Nguyễn Trọng T, Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Pên toà, các bị cáo Phan Long P, Lê Hữu N và Nguyễn Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Phan Long P, Nguyễn Trọng T và Lê Hữu N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Pên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Phan Long P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Hữu N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Trọng T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bà Phan Thị C trình bày: Ngày 26/8/2020, bị cáo Lê Hữu N lấy xe của mô tô biển số: 70C1-333XX của bà đi làm giấy tờ xe nên bà không biết việc bị cáo lấy xe để mua ma tuý. Hiện tại, bà đang thực hiện N vụ theo Hợp đồng cho vay tiêu dùng đối với Công ty M. Do đó, bà Coi đề nghị được nhận lại xe mô tô biển số: 70C1-333XX.

Ông Phan Thanh T là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty M đã khai: Xe mô tô biển số: 70C1-333xx do bà Phan Thị C đứng tên, hiện tại bà C đang thực hiện N vụ theo Hợp đồng cho vay tiêu dùng và thế chấp giấy đăng ký xe mô tô biển số: 70C1-333xx cho công ty để đảm bảo cho khoản vay khi mua xe này. Do đó, công ty đề nghị được nhận lại xe mô tô biển số: 70C1-333xx để xử lý nợ theo quy định pháp luật. Ngoài ra, công ty không yêu cầu gì khác.

Bị cáo P, bị cáo N và bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo P, bị cáo N và bị cáo T đã ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/8/2020, tại nhà bị cáo Phan Long P thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo Phan Long P, Lê Hữu N, Nguyễn Trọng T thỏa thuận góp 500.000 đồng mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong một phần, phần còn lại đem cất giấu. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an huyện Bến Cầu phối hợp cùng Công an xã Tiên Thuận tiến hành kiểm nơi ở bị cáo P, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 01 bịch ny lon màu trắng được hàn kín 03 đầu. Tại kết luận giám định số: 1309/KL- KTHS ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín ba đầu, một đầu khóa bóp có viền màu đỏ (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,8264gam. Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại Pên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu giữ. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Phan Long P, Lê Hữu N và Nguyễn Trọng T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trái pháp luật; xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Việc sử dụng trái phép chất ma túy không những làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của người sử dụng mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội và là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên trường hợp này chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo N có bà ngoại được truy tặng mẹ Việt Nam anh hùng; bị cáo T có cha ruột thương binh là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là làm công việc phổ thông và không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại Pên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Long P, Lê Hữu N, Nguyễn Trọng T, Công an huyện Bến Cầu đã xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Đối với người đàn ông tên Thuận bán chất ma túy cho Lê Hữu N chưa xác định được họ tên địa chỉ, khi nào làm việc được xử lý sau.

[10] Theo kết quả tra cứu thuê bao số 08664854xx: Chủ thuê bao là Nguyễn Thanh S, sinh năm 1990, ngụ ấp X2, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, hiện tại S đã bỏ địa phương, chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[11] Đối với yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số: 70C1-333.xx của bà Phan Thị C là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, xe mô tô biển số: 70C1-333.xx là tài sản của bà C, bị cáo N sử dụng xe mô tô này để mua ma túy thì bà C không biết và không có lỗi nên trả lại cho bà C.

[12] Đối với yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số: 70C1-333.xx của Công ty M là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, giữa bà C và Công ty M chưa có tranh chấp về tài sản thế chấp nên giao xe mô tô biển số: 70C1-333.xx cho bà C tiếp tục khai thác, sử dụng tài sản để thực hiện nội dung hợp đồng đã ký là phù hợp. Nếu giữa Công ty M và bà C có tranh chấp tài sản thế chấp sẽ giải quyết theo trình tự khác.

[13] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1309/KL-KTHS có chứa chất ma túy còn lại sau giám định 0,7484gam nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) bình gas mini màu bạc; 01 (một) dụng cụ làm bằng thủy tinh, nắp đậy bằng nhựa màu trắng, trên nắp đậy có gắn ống thủy tinh là công cụ để sử dụng chất ma tuý nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) cái bóp da màu nâu của bị cáo Nguyễn Trọng T không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số IMEIL 1090490185/01 của bị cáo Nguyễn Trọng T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Long P là giấy tờ tuỳ thân nên trả lại cho bị cáo P.

- 01 (một) cân điện tử màu bạc còn giá trị nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với tài sản thu giữ của các bị cáo không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho các bị cáo, nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm:

+ 01 (một) xe mô tô biển số: 70F9-16xx và 01 (một) giấy đăng ký xe số: 0081800 của bị cáo Nguyễn Trọng T;

+ 01 (một) điện thoại di động Vivo màu tím, số Imeil: 860062049142333 của bị cáo Lê Hữu N.

+ 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xám; số Imeil: 863689038874331 của bị cáo Phan Long P;

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

[14] Về án phí: Các bị cáo P, N, T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Phan Long P 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Hữu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Trọng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 1309/KL-KTHS; 01 (một) bình gas mini màu bạc; 01 (một) dụng cụ làm bằng thủy tinh, nắp đậy bằng nhựa màu trắng, trên nắp đậy có gắn ống thủy tinh; 01 (một) cái bóp da màu nâu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, số IMEIL 1090490185/01; số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và 01 (một) cân điện tử màu bạc.

- Trả lại tài sản: Trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Long P cho bị cáo P; trả lại 01 (một) xe mô tô biển số: 70C1-333.xx cho bà Phan Thị C.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) xe mô tô biển số: 70F9-16xx và 01 (một) giấy đăng ký xe số: 0081800; 01 (một) điện thoại di động Vivo màu tím, số Imeil: 860062049142333 và 01 (một) điện thoại di động Vivo màu xám; số Imeil: 863689038874331.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Long P, bị cáo Lê Hữu N và bị cáo Nguyễn Trọng T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Long P , bị cáo Lê Hữu N, bị cáo Nguyễn Trọng T và bà Phan Thị C được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty M được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, Th từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PÊN TOÀ

Trang Thái Châu